TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **16**/2022/QĐST-DS	*Cai Lậy, ngày 03 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 05/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Phạm Thị H1, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1957.

Ông Phạm Văn H, sinh năm 1960.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền của ông H, bà U: Anh Phạm Văn G, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị U có nợ bà Phạm Thị H1 số tiền nợ hụi là 28.560.000 đồng. Ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị U có trách nhiệm liên đới trả cho bà Phạm Thị H1 số tiền 28.560.000 đồng, trả khi án có hiệu luật pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí:

Ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị U tự nguyện chịu toàn bộ án phí (kể cả phần án phí của bà H1 là 357.000 đồng). Nhưng do ông Phạm Văn H, bà Nguyễn Thị U thuộc đối tượng là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ phần án phí của ông, bà theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị U phải chịu 357.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (phần án phí tự nguyện chịu thay bà H1).

Bà Phạm Thị H1 được nhận lại 1.170.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001614 ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, AV.

Trần Kim Loan